**Môn học: Tiếng Việt; Lớp: 2**

**Tên bài học: Mùa vàng; Số tiết: 6 tiết**

 **Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 5 tháng 2 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, học sinh:

1. Thực hiện được:

**-** Đọc đúng, rõ ràng câu chuyện Mùa vàng có lời thoại của hai nhân vật mẹ và con; phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật để đọc với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khác nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả. .

- Lồng ghép GDQCN (Quyền được giáo dục học tập): Công việc của mỗi người lao động gắn với hạt lúa.

2. Vận dụng: Qua bài HS phải biết chia sẻ tình yêu thiên nhiên, tình yêu đối với thiên nhiên, quê hương, đất nước.

3. Có cơ hội hình thành và phát triển năng lực

- Phát triển năng lực giao tiếp.

+ Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiếu bài.

+ Biết lắng nghe ý kiến của các bạn. Biết nhận xét đánh giá ý kiến của bạn.

+ Trả lời các câu hỏi mở rộng, liên hệ/vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống

4. Có cơ hội hình thành và phát triển phẩm chất:

- Góp phần phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ: Biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; Có ý thức bảo vệ môi trường.

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, tình yêu đối với đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Máy tính, tivi. Phiếu bài tập.

- HS: Vở BTTV; SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạtđộng/****Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu:** **khởi động,****kết nối.**(3 phút) | **Cách tiến hành:**-Giáo viên yêu cầu học sinh vận động chuẩn bị cho tiết học | -Học sinh thực hiện |
| **2. Luyện tập, thực hành.**(27 phút) | **2.1 Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi.****Cách tiến hành:**- Cho học sinh đọc toàn bài- Đưa nội dung 4 câu hỏi**-** Yêu cầu học sinh suy nghĩ trả lời các câu hỏi.**Câu 1.** Những loài cây, hại quả nào được nói đến khi mùa thu về?**Câu 2.** Bạn nhỏ nghĩ gì khi nhìn thấy quả chín?**Câu 3.** Kể tên những công việc người nồng dân phải làm để cô mùa thu hoạch.Giảng: Nhà nông rất vất vả, dù mưa nắng hay hạn hán họ phải luôn chăm sóc vườn cây thì mới có trái thu hoạch.**Câu 4.** Bài đọc giúp em hiểu điều gì?\*GDQCN(Quyền được giáo dục học tập): Công việc của mỗi người lao động gắn với hạt lúa.- GV khen các em hoàn thành nhiệm vụ cô giao. **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc lại****Cách tiến hành:**- Gv lưu ý học sinh đọc nhấn giọng các từ chỉ đặc điểm của loại quả- Gọi 3 học sinh đọc - Yêu cầu học sinh luyện đọc- HS tập đọc lời đổi thoại giữa hai mẹ con dựa theo cách đọc của GV.**2.3. Hoạt động 3: Luyện tập theo văn bản đọc.****Cách tiến hành:****Bài tập 1:**- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.27. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo nên câu đặc điểm- GV chiếu hình ảnh các loại quả trên cho HS quan sát giải nghĩa các từ cột B. - Yêu cầu HS nhớ lại bài tâp đọc để nối- GV nhận xét chốt ý. | - HS đọc - Học sinh đọc các câu hỏi- Suy nghĩ trả lời các câu hỏi.Câu 1: Những loài cây, loại quả được nói đến khi mùa thu về: *quả hồng, hạt dẻ, quả na, cây lúa.*Câu 2: Khi nhìn thấy quả chín, bạn nhỏ nghĩ: Quả trên cây đang mong chờ người đến hái. Nhìn quả chín ngon thế này, chắc các bác nông dân vui lắm.Câu 3: Những công việc người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch là: cày bừa, gieo hạt, ươm mầm, chăm sóc.C4. Để có cái thu hoạch, người nông dân rất vất vả. Vì thế chúng ta cần có thái độ kính trọng và biết ơn những người nông dân- Học sinh lắng nghe- Học sinh đọc, nhận xét- Học sinh đọc, nhận xét, bình chọn- HS tập đọc lời đối thoại giữa hai mẹ con dựa theo cách đọc của GV- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.27.- Học sinh lắng nghe, quan sát hiểu thêm.- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.* Quả hồng - đỏ mọng
* Quả na - thơm dìu dịu
* Hạt dẻ - nâu bóng
* Biển lúa - vàng ươm

- HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm.**(5 phút) | **Cách tiến hành:****Bài tập 2:** Đặt một câu nêu đặc điểm của loài cây hoặc loại quả mà em thích?- HS đọc yêu cầu + Em chọn loại quả gì?+ Khi chín, quả có màu sắc thế nào?+ Quả cỏ mùi vị thế nào?+ Tên của loài cây là gí?+ Nó có đặc điểm gì?+ GV nhắc nhở HS khi tạo lập câu.- Học sinh thực hiện- Nhận xét chung, tuyên dương HS. Chốt lại nội dung trình bày.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS...- HS về nhà luyện đọc và trả lời câu hỏi trong bài. | - HS đọc yêu cầu- HS lựa chọn- đỏ/ đỏ nhạt/ đỏ tươi/ đỏ mọng/ vàng ươm/ vàng nhạt/ vàng tươi/ tím sẫm/... - hương thoang thoảng/ thơm phức/ thơm mát/ vị ngọt mát/ chua đôn dốt/ ngọt lịm/...- HS suy nghĩ+ cây non, mới trổng/ cổ thụ; tán lá xanh biếc/ chồi non mập mạp,...- Lắng nghe- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

|  |
| --- |
|  |
|  |